

Số: /QĐ-SYT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cấp Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP)**  
**và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH**

*Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22/6/2020 và Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình;*

*Trên cơ sở các Biên bản đánh giá “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” (GPP) và Tờ trình của Đoàn đánh giá đáp ứng “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” (GPP) thành lập theo Quyết định số 331/QĐ-SYT ngày 17/7/2025 của Giám đốc Sở Y tế;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Dược, Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc và Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho các cơ sở kinh doanh dược (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản lý Dược; các phòng chức năng có liên quan thuộc Sở Y tế và cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Giám đốc SYT (để b/c);
- PGĐ Trần Huy Đoàn;
- UBND các xã/phường Xuân Trường, Hải Quang, Nghĩa Sơn, Liên Minh, Hồng Quang, Thành Nam;
- Trang thông tin điện tử Sở Y tế;
- Văn phòng Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLD, (C).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Huy Đoàn**

**DANH SÁCH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC  
VÀ GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DƯỢC**

(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-SYT ngày    tháng    năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế)

| TT | Tên cơ sở                               | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược | Chứng chỉ hành nghề |            |                  |                     | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ kinh doanh                           | Loại hình  | Số Giấy chứng nhận |               |
|----|-----------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------|------------|------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------|--------------------|---------------|
|    |                                         |                                           | Số                  | Ngày cấp   | Nơi cấp          | Trình độ chuyên môn |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                              |            | GPP                | ĐKKDD         |
| 1  | Hộ kinh doanh quầy thuốc Phạm Thị Quyên | Phạm Thị Quyên                            | 2716/CCHN-D-SYT-NĐ  | 25/11/2024 | Sở Y tế Nam Định | Dược sĩ trung cấp   | Bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (bao gồm cả thuốc độc, thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, sinh phẩm; không bao gồm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ, thuốc hạn chế bán lẻ). | xóm 1, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình.       | Quầy thuốc | 299/2025/GPP-01    | 1649/ĐKKDD-NB |
| 2  | Hộ kinh doanh quầy thuốc Hải My 03      | Nguyễn Thị Xinh                           | 2519/CCHN-D-SYT-NĐ  | 03/6/2024  | Sở Y tế Nam Định | Dược sĩ trung cấp   | Bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (bao gồm cả thuốc độc, thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, sinh phẩm; không bao gồm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ, thuốc hạn chế bán lẻ). | xóm Nam Giang, xã Hải Quang, tỉnh Ninh Bình. | Quầy thuốc | 300/2025/GPP-01    | 1650/ĐKKDD-NB |

| TT | Tên cơ sở                          | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược | Chứng chỉ hành nghề |           |                  |                     | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ kinh doanh                                  | Loại hình  | Số Giấy chứng nhận |               |
|----|------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------|-----------|------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------|--------------------|---------------|
|    |                                    |                                           | Số                  | Ngày cấp  | Nơi cấp          | Trình độ chuyên môn |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                     |            | GPP                | ĐKKDD         |
| 3  | Hộ kinh doanh quầy thuốc Công Đoàn | Hoàng Văn Đoàn                            | 3086/CCHN-D-SYT-NĐ  | 29/6/2025 | Sở Y tế Nam Định | Dược sĩ trung cấp   | Bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (bao gồm cả thuốc độc, thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, sinh phẩm; không bao gồm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ, thuốc hạn chế bán lẻ). | xóm 6 thôn Quần Liêu, xã Nghĩa Sơn, tỉnh Ninh Bình. | Quầy thuốc | 301/2025/GPP-01    | 1651/ĐKKDD-NB |
| 4  | Hộ kinh doanh nhà thuốc Ánh Dương  | Nguyễn Thị Thu Giang                      | 2931/CCHN-D-SYT-NĐ  | 16/5/2025 | Sở Y tế Nam Định | Dược sĩ đại học     | Bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường (bao gồm cả thuốc độc, thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; không bao gồm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ, thuốc hạn chế bán lẻ).                                                                          | thôn Dứa Thự, phường Hồng Quang, tỉnh Ninh Bình.    | Nhà thuốc  | 302/2025/GPP-01    | 1652/ĐKKDD-NB |

| TT | Tên cơ sở                                                                                   | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược | Chứng chỉ hành nghề |           |                  |                     | Phạm vi kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Địa chỉ kinh doanh                                     | Loại hình  | Số Giấy chứng nhận |                |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------|-----------|------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|------------|--------------------|----------------|
|    |                                                                                             |                                           | Số                  | Ngày cấp  | Nơi cấp          | Trình độ chuyên môn |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                        |            | GPP                | ĐKKDD          |
| 5  | Hộ kinh doanh quầy thuốc Ngọc Quỳnh                                                         | Lê Thị Quỳnh                              | 3066/CCHN-D-SYT-NĐ  | 24/6/2025 | Sở Y tế Nam Định | Dược sĩ cao đẳng    | Bán lẻ thuốc thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn bảo quản ở điều kiện thường (bao gồm cả thuốc độc, thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, sinh phẩm; không bao gồm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ, thuốc hạn chế bán lẻ). | thôn Vĩnh Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình.           | Quầy thuốc | 303/2025/GPP-01    | 1653/ĐK KDD-NB |
| 6  | Địa điểm kinh doanh: Nhà thuốc Dũng Hương II - Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Dũng Hương | Hoàng Khắc Thường                         | 148/NĐ-CCHND        | 17/7/2013 | Sở Y tế Nam Định | Dược sĩ đại học     | Bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường (bao gồm cả thuốc độc, thuốc thuộc danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; không bao gồm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ, thuốc hạn chế bán lẻ).                                                                          | số 149 Phạm Ngũ Lão, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình. | Nhà thuốc  | 304/2025/GPP-01    | 1654/ĐK KDD-NB |

**Tổng: 06 cơ sở./.**